| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 96/2023/QĐST-HNGĐ | *Quận X, ngày 25 tháng 4 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 75/2023/HNST ngày 12 tháng 04 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Đặng Hữu T, sinh năm 1972;

Thường trú: 187/2 L3, đường L, Phường Y, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Kim X, sinh năm 1982;

Thường trú: 965/7 đường Q, Phường Y, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông Đặng Hữu T và bà Nguyễn Thị Kim X tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 90, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường Y Quận X cấp ngày 17/11/2015. Ông Đặng Hữu T và bà Nguyễn Thị Kim X tự khai có 02 (hai) con chung tên là Đặng Xuân P (nam), sinh ngày 28/01/2016 và Đặng Phúc M (nam), sinh ngày 20/12/2018 đôi bên thống nhất giao hai con chung cho bà Nguyễn Thị Kim X trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, đến khi trẻ thành niên; Ông Đặng Hữu T đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000/tháng (Hai triệu đồng mỗi tháng).

Ông Đặng Hữu T và bà Nguyễn Thị Kim X tự thỏa thuận về tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nhận thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/4/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Hữu T và bà Nguyễn Thị Kim X thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Đặng Hữu T và bà Nguyễn Thị Kim X có hai con chung tên là: Đặng Xuân P (nam), sinh ngày 28/01/2016 và Đặng Phúc M (nam), sinh ngày 20/12/2018. Hai bên thỏa thuận giao con chung tên Đặng Xuân P (nam), sinh ngày 28/01/2016 và Đặng Phúc M (nam), sinh ngày 20/12/2018 cho bà Nguyễn Thị Kim X trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ông Đặng Hữu T cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000/tháng (Hai triệu đồng mỗi tháng); Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 (một) dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà người trực tiếp nuôi dưỡng cùng các thành viên gia đình không được cản trở. Ngược lại, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Đặng Hữu T và bà Nguyễn Thị Kim X tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Đặng Hữu T và bà Nguyễn Thị Kim X cùng khai đôi bên không có nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Được trừ vào số tiền ông Đặng Hữu T và bà Nguyễn Thị Kim X đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0010563 ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đặng Hữu T và bà Nguyễn Thị Kim X đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Quận X;
- UBND Phường Y, Quận X, TP.HCM (Giấy Chứng nhận kết hôn số 90, quyển số 01/2015 ngày 17/11/2015);
- Chi Cục THADS Quận X;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Thanh Trang**